

Số: ...../BVĐHYD-QTTN  
V/v mời chào giá

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày .... tháng .... năm 2025

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Bảo trì máy bơm, quạt các loại, quạt AHU
2. Phạm vi cung cấp: Chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian cung cấp dịch vụ: 03 tháng
4. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.
5. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 06 tháng.
7. Yêu cầu về giá chào: Giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước 10. giờ, ngày 13/04/2025
9. Quy định về tiếp nhận hồ sơ chào giá:
  - Gửi báo giá online qua website: <https://bvdaihoc.com.vn/Home/ViewList/31>;
  - Gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Quản trị tòa nhà (hầm 2 khu A) Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Người liên hệ: Lê Thị Bích Đào                      Số điện thoại: 0903 184 778
10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

  - + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
  - + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
  - + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (nếu có) 

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Đơn vị Quản lý Đầu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, QTTN (J24-234-ltbdao).

**TUQ. GIÁM ĐỐC  
TRƯỞNG PHÒNG QUẢN TRỊ TÒA NHÀ**



**Nguyễn Anh Tuấn**





## PHỤ LỤC 1. PHẠM VI CUNG CẤP VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT

(Đính kèm Công văn số ..... /BVĐHYD-QTTN, ngày ..... tháng .... năm 2025)

### I. PHẠM VI CUNG CẤP:

| STT | Danh mục                                                            | Đơn vị tính | Số lượng |
|-----|---------------------------------------------------------------------|-------------|----------|
| 1   | Bảo trì bơm GRUNDFOS 45 kW (bơm nước lạnh số 1.1 và 1,2)            | cái         | 2        |
| 2   | Bảo trì bơm GRUNDFOS 55 kW (bơm nước lạnh số 2.2)                   | cái         | 1        |
| 3   | Bảo trì bơm GRUNDFOS 37 kW (bơm nước giải nhiệt số 3.1 và 3,2)      | cái         | 2        |
| 4   | Bảo trì bơm GRUNDFOS 45 kW (bơm nước giải nhiệt 4.3)                | cái         | 1        |
| 5   | Bảo trì bơm GRUNDFOS 37 kW (bơm nước sinh hoạt số 5.1, 5.3)         | cái         | 2        |
| 6   | Bảo trì quạt cấp/thải gió tươi phòng máy chiller hầm 2 (F1.1, F1.2) | cái         | 2        |
| 7   | Bảo trì quạt cấp gió tươi phòng điện hầm 2 (F2)                     | cái         | 1        |
| 8   | Bảo trì quạt cấp gió tươi bãi xe hầm 2 (F7.1 & F7.2)                | cái         | 2        |
| 9   | Bảo trì quạt hút gió thải bãi xe hầm 2 (F8.1 & F8.2)                | cái         | 2        |
| 10  | Bảo trì quạt cấp gió tươi bãi xe hầm 1 (F9.1 & F9.2)                | cái         | 2        |
| 11  | Bảo trì quạt hút gió thải bãi xe hầm 1 (F10.1 & F10.2)              | cái         | 2        |
| 12  | Bảo trì quạt cấp gió tươi khu xử lý nước thải hầm 1 (F17)           | cái         | 1        |
| 13  | Bảo trì quạt hút gió thải khu xử lý nước thải hầm 1 (F18)           | cái         | 1        |
| 14  | Bảo trì quạt hút gió thải bếp bên phải lầu 3 (F26)                  | cái         | 1        |
| 15  | Bảo trì quạt hút gió thải bếp chính lầu 3, Bếp lầu 4 (F27)          | cái         | 1        |
| 16  | Bảo trì quạt hút gió thải phòng bệnh L7 - L14 (F39)                 | cái         | 1        |
| 17  | Bảo trì quạt hút sảnh thang máy (F35)                               | cái         | 1        |

| STT | Danh mục                                                 | Đơn vị tính | Số lượng |
|-----|----------------------------------------------------------|-------------|----------|
| 18  | Bảo trì quạt cấp cho máy lạnh hội trường (PAC 1)         | cái         | 1        |
| 19  | Bảo trì quạt hút gió hồi cho máy lạnh hội trường (PAC 1) | cái         | 1        |
| 20  | Bảo trì quạt cấp máy lạnh giảng đường (PAC 3.1)          | cái         | 1        |
| 21  | Bảo trì quạt hút âm phòng bệnh 13-01A                    | cái         | 1        |
| 22  | Bảo trì quạt hút gió phòng khí y tế (F44.1 và F44.2)     | cái         | 2        |
| 23  | Bảo trì quạt cấp gió tươi phòng khí y tế B2 (F13)        | cái         | 1        |
| 24  | Bảo trì quạt cấp gió tươi cho máy nén khí                | cái         | 1        |
| 25  | Bảo trì quạt cấp, quạt hồi AHU 1                         | cái         | 2        |
| 26  | Bảo trì quạt cấp, quạt hồi AHU 2                         | cái         | 2        |
| 27  | Bảo trì quạt cấp, quạt hồi AHU 3                         | cái         | 2        |
| 28  | Bảo trì quạt cấp, quạt hồi AHU 4                         | cái         | 2        |
| 29  | Bảo trì quạt cấp, quạt hồi AHU 5                         | cái         | 2        |
| 30  | Bảo trì quạt cấp, quạt hồi AHU 6                         | cái         | 2        |
| 31  | Bảo trì quạt cấp, quạt hồi AHU 7                         | cái         | 2        |
| 32  | Bảo trì quạt cấp, quạt hồi AHU 8                         | cái         | 2        |
| 33  | Bảo trì quạt cấp, quạt hồi AHU 9                         | cái         | 2        |
| 34  | Bảo trì quạt cấp, quạt hồi AHU 10                        | cái         | 2        |
| 35  | Bảo trì quạt cấp, quạt hồi AHU 11                        | cái         | 2        |
| 36  | Bảo trì quạt cấp, quạt hồi AHU 12                        | cái         | 2        |
| 37  | Bảo trì quạt cấp, quạt hồi AHU 13                        | cái         | 2        |
| 38  | Bảo trì quạt cấp, quạt hồi AHU 14                        | cái         | 2        |
| 39  | Bảo trì quạt cấp, quạt hồi AHU 15                        | cái         | 2        |
| 40  | Bảo trì quạt cấp AHU 16                                  | cái         | 1        |

## II. YÊU CẦU KỸ THUẬT

### 1. Giới thiệu chung về gói thầu

- Bên mời thầu: Bệnh viện Đại học Y Dược TP.HCM;
- Địa điểm thực hiện: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP.HCM;
- Thời gian thực hiện gói thầu: 04 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

## 2. Yêu cầu kỹ thuật

### a) Yêu cầu về kỹ thuật chi tiết

| STT | Tên danh mục thiết bị                                          | Mô tả thiết bị bảo trì                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Yêu cầu bảo trì                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|-----|----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Bảo trì bơm GRUNDFOS 45 kW (bơm nước lạnh số 1.1 và 1,2)       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhãn hiệu: GRUNDFOS</li> <li>- Loại bơm: NKG 150-125-400/368-A1F2BE-SBAQE</li> <li>- Loại motor: AEEBKG040060FMTT, P/N: 96162776</li> <li>- Công suất: 45 kW</li> <li>- Vận tốc: 1460 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50Hz</li> <li>- Có bọc cách nhiệt đầu bơm</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 04 cái, phù hợp với motor (mã 6313, 6213)</li> <li>- Thay vòng bi giá đỡ đầu bơm: 04 cái, phù hợp với giá đỡ (mã 6311)</li> <li>- Thay phốt bơm: 02 cái, loại BAQE GG D48 tương thích với máy bơm.</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |
| 2   | Bảo trì bơm GRUNDFOS 55 kW (bơm nước lạnh số 2.2)              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhãn hiệu: GRUNDFOS</li> <li>- Loại bơm: NKG 150-125-400/392-A1F2BE-SBAQE</li> <li>- Loại motor: AEEBKG040075FMTT, P/N: 96162777</li> <li>- Công suất: 55 kW. Vận tốc: 1470 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50Hz</li> <li>- Có bọc cách nhiệt đầu bơm</li> </ul>           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6213, 6316)</li> <li>- Thay vòng bi giá đỡ đầu bơm: 02 cái, phù hợp với giá đỡ (mã 6311)</li> <li>- Thay phốt bơm: 01 cái, loại BAQE GG tương thích với máy bơm.</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>     |
| 3   | Bảo trì bơm GRUNDFOS 37 kW (bơm nước giải nhiệt số 3.1 và 3,2) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhãn hiệu: GRUNDFOS</li> <li>- Loại bơm: NKG 150-125-315/336-A1F2BE SBAQE</li> <li>- Loại motor: AEEBKG040050FMTT, P/N: 96162775</li> <li>- Công suất: 37 kW. Vận tốc: 1460 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50Hz</li> </ul>                                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 04 cái, phù hợp với motor (mã 6213, 6313)</li> <li>- Thay vòng bi giá đỡ đầu bơm: 04 cái, phù hợp với giá đỡ (mã 6311)</li> <li>- Thay phốt bơm: 02 cái, loại BAQE GG D48 tương thích với máy bơm.</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |
| 4   | Bảo trì bơm GRUNDFOS 45 kW (bơm nước giải nhiệt 4.3)           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhãn hiệu: GRUNDFOS-</li> <li>- Loại bơm: NKG 150-125-315/338-A1F2BE-SBAQE</li> <li>- Loại motor: AEEBKG040060FMTT, P/N: 96162776</li> <li>- Công suất: 45 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1460 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50Hz</li> </ul>                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6213, 6313)</li> <li>- Thay vòng bi giá đỡ đầu bơm: 02 cái, phù hợp với giá đỡ (mã 6311)</li> <li>- Thay phốt bơm: 01 cái, loại BAQE GG D48 tương thích với máy bơm</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>  |

| STT | Tên danh mục thiết bị                                               | Mô tả thiết bị bảo trì                                                                                                                                                              | Yêu cầu bảo trì                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|-----|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5   | Bảo trì bơm GRUNDFOS 37 kW (bơm nước sinh hoạt số 5.1, 5.3)         | - Nhãn hiệu: GRUNDFOS- Loại bơm: NKG 80-50-250/263-A1F2BE-SBAQE- Loại motor: AEEBKG020050FMTT, P/N: 96162758- Công suất: 37 kW. - Vận tốc: 2930 vòng/phút- Điện áp: 3 pha 380V/50Hz | - Thay vòng bi motor: 04 cái, phù hợp với motor (mã 6212C3, 6312C3)<br>- Thay vòng bi giá đỡ đầu bơm: 04 cái, phù hợp với giá đỡ (mã 6311)<br>- Thay phốt bơm: 02 cái, loại BAQE GG D48 tương thích với máy bơm.<br>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị |
| 6   | Bảo trì quạt cấp/thải gió tươi phòng máy chiller hầm 2 (F1.1, F1.2) | - Loại quạt: Quạt ly tâm<br>- Công suất: 7.5 kW.<br>- Vận tốc: 1450 vòng/phút<br>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz                                                                        | - Thay vòng bi motor: 04 cái, phù hợp với motor (mã 6308ZZ, 6306ZZ)<br>- Thay vòng bi gối đỡ: 04 cái (mã 22213K, phù hợp với gối đỡ quạt mã SNL513-611)<br>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ<br>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị           |
| 7   | Bảo trì quạt cấp gió tươi phòng điện hầm 2 (F2)                     | - Loại quạt: Quạt ly tâm<br>- Công suất: 3.7 kW.<br>- Vận tốc: 1440 vòng/phút<br>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz                                                                        | - Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ)<br>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái, mã 22213K, phù hợp với gối đỡ quạt mã SNL 511-609)<br>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ<br>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị                  |
| 8   | Bảo trì quạt cấp gió tươi bãi xe hầm 2 (F7.1 & F7.2)                | - Loại quạt: Quạt ly tâm<br>- Công suất: 3.7 kW.<br>- Vận tốc: 1440 vòng/phút<br>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz                                                                        | - Thay vòng bi motor: 04 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ)<br>- Thay vòng bi gối đỡ: 04 cái, (mã 22211K, phù hợp với gối đỡ quạt mã SNL 511-609)<br>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ<br>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị                 |
| 9   | Bảo trì quạt hút gió thải bãi xe hầm 2 (F8.1 & F8.2)                | - Loại quạt: Quạt ly tâm<br>- Công suất: 3.7 kW.<br>- Vận tốc: 1440 vòng/phút<br>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz                                                                        | - Thay vòng bi motor: 04 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ)<br>- Thay vòng bi gối đỡ: 04 cái, mã 22211K, phù hợp với gối đỡ quạt mã SNL 511-609)<br>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ<br>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị                  |
| 10  | Bảo trì quạt cấp gió tươi bãi xe hầm 1 (F9.1 & F9.2)                | - Loại quạt: Quạt ly tâm<br>- Công suất: 2.2 kW.<br>- Vận tốc: 1425 vòng/phút<br>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz                                                                        | - Thay vòng bi motor: 04 cái, phù hợp với motor (mã 6305ZZ, 6306ZZ)<br>- Thay vòng bi gối đỡ: 04 cái (mã 22210K, phù hợp với gối đỡ quạt mã SNL 510-608)<br>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ<br>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị          |

| STT | Tên danh mục thiết bị                                      | Mô tả thiết bị bảo trì                                                                                                                                                                                                       | Yêu cầu bảo trì                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|-----|------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 11  | Bảo trì quạt hút gió thải bãi xe hầm 1 (F10.1 & F10.2)     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Công suất: 2.2 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1440 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>                                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 04 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ)</li> <li>- Thay gối đỡ quạt: 04 cái, phù hợp với giá đỡ (mã SNL 513-611)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 04 cái, mã 22213K</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |
| 12  | Bảo trì quạt cấp gió tươi khu xử lý nước thải hầm 1 (F17)  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Công suất: 3,7 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1440 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>                                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã 22213K, phù hợp với gối đỡ quạt mã SNL 513-611)</li> <li>- Thay phốt chặn mở tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                  |
| 13  | Bảo trì quạt hút gió thải khu xử lý nước thải hầm 1 (F18)  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Công suất: 5.5 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>                                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay ổ bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ, 6308ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã 22211K, phù hợp với gối đỡ quạt mã SNL 511-609)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                            |
| 14  | Bảo trì quạt hút gió thải bếp bên phải lầu 3 (F26)         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Công suất: 5.5 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1460 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>                                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6308ZZ, 6208ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái, mã 22210K</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                  |
| 15  | Bảo trì quạt hút gió thải bếp chính lầu 3, Bếp lầu 4 (F27) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Công suất: 22 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6310ZZ, 6311ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã 22217K, phù hợp với gối đỡ quạt mã SNL 517)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                             |
| 16  | Bảo trì quạt hút gió thải phòng bệnh L7-L14 (F39)          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Công suất: 11 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Lưu lượng: 30.400 m<sup>3</sup>/h</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6307ZZ, 6309ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã 22213K, phù hợp với gối đỡ quạt mã SNL 513-611)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                         |

| STT | Tên danh mục thiết bị                                    | Mô tả thiết bị bảo trì                                                                                                                                                                                           | Yêu cầu bảo trì                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|-----|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 17  | Bảo trì quạt hút sảnh thang máy (F35)                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 5,5 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ, 6308ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã 22213 K, phù hợp với gối đỡ quạt mã SNL 513-611)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |
| 18  | Bảo trì quạt cấp cho máy lạnh hội trường (PAC 1)         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 5,5 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1445 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6308ZZ, 6306ZZ)</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                                                                  |
| 19  | Bảo trì quạt hút gió hồi cho máy lạnh hội trường (PAC 1) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 7,5 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1440 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6204ZZ, 6208ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã 22211K, phù hợp với gối đỡ quạt mã SNL 511-609)</li> <li>- Thay phốt chặn mở tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>   |
| 20  | Bảo trì quạt cấp máy lạnh giảng đường (PAC 3.1)          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 0,75 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1410vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 1 pha 220V/50 Hz</li> </ul>      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay ổ bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6204ZZ)</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                                                                             |
| 21  | Bảo trì quạt hút âm phòng bệnh 13-01A                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 1,5 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1475 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6205ZZ)</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                                                                          |
| 22  | Bảo trì quạt hút gió phòng khí y tế (F44.1 và F44.2)     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt hướng trục</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 1,1 kW.</li> <li>- Vận tốc: 2900 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 04 cái, phù hợp với motor</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                                                                                      |
| 23  | Bảo trì quạt cấp gió tươi phòng khí y tế B2 (F13)        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt hướng trục</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 0,75 kW.</li> <li>- Vận tốc: 2900 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 1 pha 220V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                                                                                      |
| 24  | Bảo trì quạt cấp gió tươi cho máy nén khí                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Toàn Phát</li> <li>- Công suất: 4 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1440 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                                                                                      |

| STT | Tên danh mục thiết bị | Mô tả thiết bị bảo trì |                                                                                                                                                                                                             | Yêu cầu bảo trì                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|-----|-----------------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 25  | Bảo trì quạt AHU 1    | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 7,5 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ, 6308ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H 2310)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái, mã UK 210 Φ45</li> <li>- Thay phốt chặn mở tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>  |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 5,5 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ, 6308ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái, mã UK 208 Φ35</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                       |
| 26  | Bảo trì quạt AHU 2    | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 11 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6307ZZ, 6309ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H 2312)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái, mã UK 212 Φ55</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 15 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6307ZZ, 6309ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái, mã UK 210 Φ45</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                       |
| 27  | Bảo trì quạt AHU 3    | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 15 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6307ZZ, 6309ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H 2310)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái, mã UK 210 Φ45</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 11 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6307ZZ, 6309ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái, mã UK 211 Φ50</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                       |

| STT | Tên danh mục thiết bị | Mô tả thiết bị bảo trì |                                                                                                                                                                                                             | Yêu cầu bảo trì                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-----|-----------------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 28  | Bảo trì quạt AHU 4    | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 15 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6307ZZ, 6309ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H 2311)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái, mã UK 211 Φ50</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>  |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 11 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6307ZZ, 6309ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái, mã UK 210 Φ45</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                        |
| 29  | Bảo trì quạt AHU 5    | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 11 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6307ZZ, 6309ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H2308)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 208 Φ35)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>  |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 5,5 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ, 6308ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 208 Φ35)</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                       |
| 30  | Bảo trì quạt AHU 6    | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 22 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6310ZZ, 6311ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H 2312)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 212 Φ55)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 11 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6307ZZ, 6309ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 211 Φ50)</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                       |

| STT | Tên danh mục thiết bị | Mô tả thiết bị bảo trì |                                                                                                                                                                                                              | Yêu cầu bảo trì                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-----|-----------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 31  | Bảo trì quạt AHU 7    | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 22 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6310ZZ, 6311ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H 2312)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 212 Φ55)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 11 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6307ZZ, 6309ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 211 Φ50)</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                       |
| 32  | Bảo trì quạt AHU 8    | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 18,5 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6310ZZ, 6311ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H2310)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái, mã UK 210 Φ45</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>   |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 7,5 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ, 6308ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 209 Φ40)</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                       |
| 33  | Bảo trì quạt AHU 9    | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 7,5 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ, 6308ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H 2308)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 208 Φ35)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 3 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6305ZZ, 6306ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 208 Φ35)</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                       |

| STT | Tên danh mục thiết bị | Mô tả thiết bị bảo trì |                                                                                                                                                                                                              | Yêu cầu bảo trì                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-----|-----------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 34  | Bảo trì quạt AHU 10   | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 22 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6010ZZ, 6311ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H 2312)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 212 Φ55)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 11 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6307ZZ, 6309ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 209 Φ40)</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                       |
| 35  | Bảo trì quạt AHU 11   | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 18,5 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6010ZZ, 6311ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H2312)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 212 Φ55)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>  |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 7,5 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ, 6308ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 209 Φ40)</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                       |
| 36  | Bảo trì quạt AHU 12   | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 18,5 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6010ZZ, 6311ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái, (mã H2310)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 210 Φ45)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 7,5 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ, 6308ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 209 Φ40)</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                       |

| STT | Tên danh mục thiết bị | Mô tả thiết bị bảo trì |                                                                                                                                                                                                             | Yêu cầu bảo trì                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-----|-----------------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 37  | Bảo trì quạt AHU 13   | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 15 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6307ZZ, 6309ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H 2311)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 211 Φ50)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 11 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6307ZZ, 6309ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 210 Φ45)</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                       |
| 38  | Bảo trì quạt AHU 14   | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 30 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1460 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6312ZZ-6212ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H 2316)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 216 Φ70)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>  |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 7,5 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6308ZZ-6306ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H2312)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 212 Φ55)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>   |
| 39  | Bảo trì quạt AHU 15   | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 30 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1460 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6312ZZ, 6212ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H 2316)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 216 Φ70)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 7,5 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ, 6308ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H2312)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 212 Φ55)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>  |

| STT | Tên danh mục thiết bị | Mô tả thiết bị bảo trì |                                                                                                                                                                                                            | Yêu cầu bảo trì                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|-----|-----------------------|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 40  | Bảo trì quạt AHU 16   | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 22 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6310ZZ, 6311ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H 2312)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái, mã UK 212 Φ55</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |

### b) Yêu cầu về bảo hành

Bảo hành tối thiểu 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu cho tất cả thiết bị được bảo trì.

### c) Yêu cầu bảo trì:

- Nhà thầu phải bố trí nhân sự thực hiện công việc bảo trì các thiết bị trên theo sự sắp xếp của Bệnh viện.
- Do đặc thù của Bệnh viện hoạt động liên tục vào các ngày trong tuần nên có những vị trí của thiết bị Nhà thầu phải bảo trì ngoài giờ hành chính, vào chiều thứ 7 và chủ nhật, và phải đảm bảo hoàn thiện vị trí đó để thiết bị hoạt động lại bình thường vào sáng thứ 2. Cụ thể như sau:

+ Những danh mục có stt 14, 15 (quạt F26, F27): Nhà thầu thực hiện bảo trì ngoài giờ hành chính và theo sự sắp xếp của Bệnh viện.

+ Những danh mục có stt 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 36, 37, 40 (Quạt AHU 2, AHU 3, AHU 4, AHU 5, AHU 6, AHU 7, AHU 8, AHU 12, AHU 13, AHU 16): Nhà thầu thực hiện bảo trì vào ngày chủ nhật và theo sự sắp xếp của bệnh viện.

### a) Yêu cầu khác

- Vật tư dùng bảo trì phải mới 100%, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, sản xuất từ năm 2023 trở về sau.
- Hàng hóa sử dụng bảo trì phải có CO (đối với hàng nhập khẩu), CQ hoặc thư xác nhận chính hãng và phải luôn có sẵn để đáp ứng việc cung cấp, đổi trả và bảo hành kể từ lúc nhận được thông báo của Bệnh viện.
- Trước khi tiến hành công việc, nhà thầu cần phải kiểm tra tình trạng hiện tại của các thiết bị cần bảo trì (máy bơm, quạt các loại), nếu phát hiện thêm các hư hỏng khác, nhà thầu phải thông báo ngay cho Bệnh viện biết.
- Nhà thầu chuẩn bị đầy đủ các vật tư phụ (mỡ bôi trơn, ron (seal) chống nước và các vật tư phụ khác) để thực hiện việc bảo trì các thiết bị nêu trên.
- Nhà thầu chịu trách nhiệm thay thế, khắc phục và sửa chữa mọi hư hỏng hoặc sự cố phát sinh trong suốt quá trình thực hiện công tác bảo trì (bao gồm các sự cố hoặc hư hỏng xảy ra do quá trình sửa chữa, do lỗi của Nhà thầu, hoặc do Nhà thầu không báo cáo các vấn đề tồn tại trước đó và các sự cố liên quan đến bên thứ ba).
- Nhà thầu phải đảm bảo hệ thống lạnh trung tâm hiện tại của Bệnh viện hoạt động bình thường trong suốt quá trình bảo trì. Sau khi bảo trì xong, nhà thầu phải dọn dẹp, vệ

sinh sạch sẽ thiết bị và khu vực bảo trì, đồng thời kiểm tra, vận hành thiết bị để đảm bảo hoạt động ổn định, đúng kỹ thuật và tiến hành bàn giao lại cho nhân viên Bệnh viện.

- Đối với các bơm nước lạnh có bọc cách nhiệt, nhà thầu phải hoàn thiện lại đúng kỹ thuật như hiện trạng trước khi bảo trì.

- Nhân sự của Nhà thầu phải tuân thủ tất cả các yêu cầu về an ninh, trật tự, an toàn vệ sinh lao động và phòng cháy chữa cháy tại Bệnh viện, tác phong làm việc lịch sự, hòa nhã, phải có đồng phục, bảng tên, tuân thủ mọi hướng dẫn của nhân viên Bệnh viện.

- Trường hợp phát sinh sự cố, Nhà thầu phải bố trí nhân sự để khắc phục trong vòng 08 giờ kể từ khi nhận được thông báo của Bệnh viện.

- Nhà thầu có thể khảo sát thực tế hiện trạng các thiết bị trên của Bệnh viện.

CÔNG TY: .....  
ĐỊA CHỈ: .....  
SỐ ĐIỆN THOẠI: .....

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh  
Đại chi: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh  
Theo công văn mời chào giá số: ,,,,,,,,/BVĐHYD-QTTN ngày     / 2024 của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

| STT | Tên danh mục thiết bị                                    | Mô tả thiết bị bảo trì                                                                                                                                                                                                                 | Yêu cầu bảo trì                                                                                                                                                                                                                                                                      | Model, mã hàng | Nhà sản xuất | Nước sản xuất | ĐVT | Số lượng | Đơn giá có VAT (VND) | Thành tiền có VAT (VND) |
|-----|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------|---------------|-----|----------|----------------------|-------------------------|
| 1   | Bảo trì bơm GRUNDFOS 45 kW (bơm nước lạnh số 1.1 và 1,2) | - Nhãn hiệu: GRUNDFOS<br>- Loại bơm: NKG 150-125-400/368-A1F2BE-SBAQE<br>- Loại motor: AEEBKG040060FMTT, P/N: 96162776<br>- Công suất: 45 kW<br>- Vận tốc: 1460 vòng/phút<br>- Điện áp: 3 pha 380V/50Hz<br>- Có bọc cách nhiệt đầu bơm | - Thay vòng bi motor: 04 cái, phù hợp với motor (mã 6313, 6213)<br>- Thay vòng bi giá đỡ đầu bơm: 04 cái, phù hợp với giá đỡ (mã 6311)<br>- Thay phốt bơm: 02 cái, loại BAQE GG D48 tương thích với máy bơm.<br>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị |                |              |               | Cái | 2        |                      |                         |
| 2   | Bảo trì bơm GRUNDFOS 55 kW (bơm nước lạnh số 2.2)        | - Nhãn hiệu: GRUNDFOS<br>- Loại bơm: NKG 150-125-400/392-A1F2BE-SBAQE<br>- Loại motor: AEEBKG040075FMTT, P/N: 96162777<br>- Công suất: 55 kW. Vận tốc: 1470 vòng/phút<br>- Điện áp: 3 pha 380V/50Hz<br>- Có bọc cách nhiệt đầu bơm     | - Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6213, 6316)<br>- Thay vòng bi giá đỡ đầu bơm: 02 cái, phù hợp với giá đỡ (mã 6311)<br>- Thay phốt bơm: 01 cái, loại BAQE GG tương thích với máy bơm.<br>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị     |                |              |               | Cái | 1        |                      |                         |



| STT | Tên danh mục thiết bị                                          | Mô tả thiết bị bảo trì                                                                                                                                                                                                                                                                    | Yêu cầu bảo trì                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Model, mã hàng | Nhà sản xuất | Nước sản xuất | ĐVT | Số lượng | Đơn giá có VAT (VND) | Thành tiền có VAT (VND) |
|-----|----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------|---------------|-----|----------|----------------------|-------------------------|
| 3   | Bảo trì bơm GRUNDFOS 37 kW (bơm nước giải nhiệt số 3.1 và 3,2) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhân hiệu: GRUNDFOS</li> <li>- Loại bơm: NKG 150-125-315/336-A1F2BE SBAQE</li> <li>- Loại motor: AEEBKG040050FMTT, P/N: 96162775</li> <li>- Công suất: 37 kW. Vận tốc: 1460 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50Hz</li> </ul>             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 04 cái, phù hợp với motor (mã 6213, 6313)</li> <li>- Thay vòng bi giá đỡ đầu bơm: 04 cái, phù hợp với giá đỡ (mã 6311)</li> <li>- Thay phốt bơm: 02 cái, loại BAQE GG D48 tương thích với máy bơm.</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>     |                |              |               | Cái | 2        |                      |                         |
| 4   | Bảo trì bơm GRUNDFOS 45 kW (bơm nước giải nhiệt 4.3)           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhân hiệu: GRUNDFOS-</li> <li>- Loại bơm: NKG 150-125-315/338-A1F2BE-SBAQE</li> <li>- Loại motor: AEEBKG040060FMTT, P/N: 96162776</li> <li>- Công suất: 45 kW.</li> <li>- Vận tốc: 1460 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6213, 6313)</li> <li>- Thay vòng bi giá đỡ đầu bơm: 02 cái, phù hợp với giá đỡ (mã 6311)</li> <li>- Thay phốt bơm: 01 cái, loại BAQE GG D48 tương thích với máy bơm</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>      |                |              |               | Cái | 1        |                      |                         |
| 5   | Bảo trì bơm GRUNDFOS 37 kW (bơm nước sinh hoạt số 5.1, 5.3)    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhân hiệu: GRUNDFOS</li> <li>- Loại bơm: NKG 80-50-250/263-A1F2BE-SBAQE</li> <li>- Loại motor: : AEEBKG020050FMTT, P/N: 96162758</li> <li>- Công suất: 37 kW.</li> <li>- Vận tốc: 2930 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 04 cái, phù hợp với motor (mã 6212C3, 6312C3)</li> <li>- Thay vòng bi giá đỡ đầu bơm: 04 cái, phù hợp với giá đỡ (mã 6311)</li> <li>- Thay phốt bơm: 02 cái, loại BAQE GG D48 tương thích với máy bơm.</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |                |              |               | Cái | 2        |                      |                         |

| STT | Tên danh mục thiết bị                                               | Mô tả thiết bị bảo trì                                                                                                                                                | Yêu cầu bảo trì                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Model, mã hàng | Nhà sản xuất | Nước sản xuất | ĐVT | Số lượng | Đơn giá có VAT (VND) | Thành tiền có VAT (VND) |
|-----|---------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------|---------------|-----|----------|----------------------|-------------------------|
| 6   | Bảo trì quạt cấp/thải gió tươi phòng máy chiller hầm 2 (F1.1, F1.2) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Công suất: 7.5 kW. Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 04 cái, phù hợp với motor (mã 6308ZZ, 6306ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 04 cái (mã 22213K, phù hợp với gối đỡ quạt mã SNL513-611)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |                |              |               | Cái | 2        |                      |                         |
| 7   | Bảo trì quạt cấp gió tươi phòng điện hầm 2 (F2)                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Công suất: 3.7 kW. Vận tốc: 1440 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái, mã 22213K, phù hợp với gối đỡ quạt mã SNL 511-609)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>        |                |              |               | Cái | 1        |                      |                         |
| 8   | Bảo trì quạt cấp gió tươi bãi xe hầm 2 (F7.1 & F7.2)                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Công suất: 3.7 kW. Vận tốc: 1440 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 04 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 04 cái, (mã 22211K, phù hợp với gối đỡ quạt mã SNL 511-609)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>       |                |              |               | Cái | 2        |                      |                         |
| 9   | Bảo trì quạt hút gió thải bãi xe hầm 2 (F8.1 & F8.2)                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Công suất: 3.7 kW. Vận tốc: 1440 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 04 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 04 cái, mã 22211K, phù hợp với gối đỡ quạt mã SNL 511-609)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>        |                |              |               | Cái | 2        |                      |                         |

| STT | Tên danh mục thiết bị                                     | Mô tả thiết bị bảo trì                                                                                                                                                | Yêu cầu bảo trì                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Model, mã hàng | Nhà sản xuất | Nước sản xuất | ĐVT | Số lượng | Đơn giá có VAT (VND) | Thành tiền có VAT (VND) |
|-----|-----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------|---------------|-----|----------|----------------------|-------------------------|
| 10  | Bảo trì quạt cấp gió tươi bãi xe hầm 1 (F9.1 & F9.2)      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Công suất: 2.2 kW. Vận tốc: 1425 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 04 cái, phù hợp với motor (mã 6305ZZ, 6306ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 04 cái (mã 22210K, phù hợp với gối đỡ quạt mã SNL 510-608)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                         |                |              |               | Cái | 2        |                      |                         |
| 11  | Bảo trì quạt hút gió thải bãi xe hầm 1 (F10.1 & F10.2)    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Công suất: 2.2 kW. Vận tốc: 1440 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 04 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ)</li> <li>- Thay gối đỡ quạt: 04 cái, phù hợp với giá đỡ (mã SNL 513-611)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 04 cái, mã 22213K</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |                |              |               | Cái | 2        |                      |                         |
| 12  | Bảo trì quạt cấp gió tươi khu xử lý nước thải hầm 1 (F17) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Công suất: 3,7 kW. Vận tốc: 1440 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã 22213K, phù hợp với gối đỡ quạt mã SNL 513-611)</li> <li>- Thay phốt chặn mở tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                  |                |              |               | Cái | 1        |                      |                         |
| 13  | Bảo trì quạt hút gió thải khu xử lý nước thải hầm 1 (F18) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Công suất: 5.5 kW. Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay ổ bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ, 6308ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã 22211K, phù hợp với gối đỡ quạt mã SNL 511-609)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                            |                |              |               | Cái | 1        |                      |                         |

| STT | Tên danh mục thiết bị                                      | Mô tả thiết bị bảo trì                                                                                                                                                                                 | Yêu cầu bảo trì                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Model, mã hàng | Nhà sản xuất | Nước sản xuất | ĐVT | Số lượng | Đơn giá có VAT (VND) | Thành tiền có VAT (VND) |
|-----|------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------|---------------|-----|----------|----------------------|-------------------------|
| 14  | Bảo trì quạt hút gió thải bếp bên phải lầu 3 (F26)         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Công suất: 5.5 kW. Vận tốc: 1460 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6308ZZ, 6208ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái, mã 22210K</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                           |                |              |               | Cái | 1        |                      |                         |
| 15  | Bảo trì quạt hút gió thải bếp chính lầu 3, Bếp lầu 4 (F27) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Công suất: 22 kW. Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6310ZZ, 6311ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã 22217K, phù hợp với gối đỡ quạt mã SNL 517)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>      |                |              |               | Cái | 1        |                      |                         |
| 16  | Bảo trì quạt hút gió thải phòng bệnh L7-L14 (F39)          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Công suất: 11 kW. Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Lưu lượng: 30.400 m3/h</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6307ZZ, 6309ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã 22213K, phù hợp với gối đỡ quạt mã SNL 513-611)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>  |                |              |               | Cái | 1        |                      |                         |
| 17  | Bảo trì quạt hút sảnh thang máy (F35)                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhân hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 5,5 kW. Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ, 6308ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã 22213 K, phù hợp với gối đỡ quạt mã SNL 513-611)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |                |              |               | Cái | 1        |                      |                         |

| STT | Tên danh mục thiết bị                                    | Mô tả thiết bị bảo trì                                                                                                           | Yêu cầu bảo trì                                                                                                                                                                                                                                                                | Model, mã hàng | Nhà sản xuất | Nước sản xuất | ĐVT | Số lượng | Đơn giá có VAT (VND) | Thành tiền có VAT (VND) |
|-----|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------|---------------|-----|----------|----------------------|-------------------------|
| 18  | Bảo trì quạt cấp cho máy lạnh hội trường (PAC 1)         | - Loại quạt: Quạt ly tâm<br>- Nhãn hiệu: Teco<br>- Công suất: 5,5 kW. Vận tốc: 1445 vòng/phút<br>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz     | - Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6308ZZ, 6306ZZ)<br>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị                                                                                                                                    |                |              |               | Cái | 1        |                      |                         |
| 19  | Bảo trì quạt hút gió hồi cho máy lạnh hội trường (PAC 1) | - Loại quạt: Quạt ly tâm<br>- Nhãn hiệu: Teco<br>- Công suất: 7,5 kW. Vận tốc: 1440 vòng/phút<br>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz     | - Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6204ZZ, 6208ZZ)<br>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã 22211K, phù hợp với gối đỡ quạt mã SNL 511-609)<br>- Thay phốt chặn mở tương thích với gối đỡ<br>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị |                |              |               | Cái | 1        |                      |                         |
| 20  | Bảo trì quạt cấp máy lạnh giảng đường (PAC 3.1)          | - Loại quạt: Quạt ly tâm<br>- Nhãn hiệu: Teco<br>- Công suất: 0,75 kW. Vận tốc: 1410vòng/phút<br>- Điện áp: 1 pha 220V/50 Hz     | - Thay ổ bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6204ZZ)<br>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị                                                                                                                                               |                |              |               | Cái | 1        |                      |                         |
| 21  | Bảo trì quạt hút âm phòng bệnh 13-01A                    | - Loại quạt: Quạt ly tâm<br>- Nhãn hiệu: Teco<br>- Công suất: 1,5 kW. Vận tốc: 1475 vòng/phút<br>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz     | - Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6205ZZ)<br>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị                                                                                                                                            |                |              |               | Cái | 1        |                      |                         |
| 22  | Bảo trì quạt hút gió phòng khí y tế (F44.1 và F44.2)     | - Loại quạt: Quạt hướng trục<br>- Nhãn hiệu: Teco<br>- Công suất: 1,1 kW. Vận tốc: 2900 vòng/phút<br>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz | - Thay vòng bi motor: 04 cái, phù hợp với motor<br>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị                                                                                                                                                        |                |              |               | Cái | 2        |                      |                         |

[illegible]

| STT | Tên danh mục thiết bị | Mô tả thiết bị bảo trì |                                                                                                                                                                                                 | Yêu cầu bảo trì                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Model, mã hàng | Nhà sản xuất | Nước sản xuất | ĐVT | Số lượng | Đơn giá có VAT (VND) | Thành tiền có VAT (VND) |
|-----|-----------------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------|---------------|-----|----------|----------------------|-------------------------|
| 26  | Bảo trì quạt AHU 2    | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 11 kW. Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6307ZZ, 6309ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H 2312)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái, mã UK 212 Φ55</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |                |              |               | Cái | 2        |                      |                         |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 15 kW. Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6307ZZ, 6309ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái, mã UK 210 Φ45</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                       |                |              |               |     |          |                      |                         |
| 27  | Bảo trì quạt AHU 3    | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 15 kW. Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6307ZZ, 6309ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H 2310)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái, mã UK 210 Φ45</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |                |              |               | Cái | 2        |                      |                         |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 11 kW. Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6307ZZ, 6309ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái, mã UK 211 Φ50</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                       |                |              |               |     |          |                      |                         |

| STT | Tên danh mục thiết bị | Mô tả thiết bị bảo trì |                                                                                                                                                                                                  | Yêu cầu bảo trì                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Model, mã hàng | Nhà sản xuất | Nước sản xuất | ĐVT | Số lượng | Đơn giá có VAT (VND) | Thành tiền có VAT (VND) |
|-----|-----------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------|---------------|-----|----------|----------------------|-------------------------|
| 28  | Bảo trì quạt AHU 4    | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 15 kW. Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6307ZZ, 6309ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H 2311)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái, mã UK 211 Φ50</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |                |              |               | Cái | 2        |                      |                         |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 11 kW. Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6307ZZ, 6309ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái, mã UK 210 Φ45</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                       |                |              |               |     |          |                      |                         |
| 29  | Bảo trì quạt AHU 5    | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 11 kW. Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6307ZZ, 6309ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H2308)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 208 Φ35)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |                |              |               | Cái | 2        |                      |                         |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 5,5 kW. Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ, 6308ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 208 Φ35)</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                      |                |              |               |     |          |                      |                         |

| STT | Tên danh mục thiết bị | Mô tả thiết bị bảo trì |                                                                                                                                                                                                 | Yêu cầu bảo trì                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Model, mã hàng | Nhà sản xuất | Nước sản xuất | ĐVT | Số lượng | Đơn giá có VAT (VND) | Thành tiền có VAT (VND) |
|-----|-----------------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------|---------------|-----|----------|----------------------|-------------------------|
| 30  | Bảo trì quạt AHU 6    | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 22 kW. Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6310ZZ, 6311ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H 2312)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 212 Φ55)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |                |              |               | Cái | 2        |                      |                         |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 11 kW. Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 04 cái, phù hợp với motor (mã 6307ZZ, 6309ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 211 Φ50)</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                       |                |              |               |     |          |                      |                         |
| 31  | Bảo trì quạt AHU 7    | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 22 kW. Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6310ZZ, 6311ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H 2312)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 212 Φ55)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |                |              |               | Cái | 2        |                      |                         |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 11 kW. Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6307ZZ, 6309ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 211 Φ50)</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                       |                |              |               |     |          |                      |                         |

| STT | Tên danh mục thiết bị | Mô tả thiết bị bảo trì |                                                                                                                                                                                                   | Yêu cầu bảo trì                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Model, mã hàng | Nhà sản xuất | Nước sản xuất | ĐVT | Số lượng | Đơn giá có VAT (VND) | Thành tiền có VAT (VND) |
|-----|-----------------------|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------|---------------|-----|----------|----------------------|-------------------------|
| 32  | Bảo trì quạt AHU 8    | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 18,5 kW. Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6310ZZ, 6311ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H2310)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái, mã UK 210 Φ45</li> <li>- Thay phốt chặn mờ, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>   |                |              |               | Cái | 2        |                      |                         |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 7,5 kW. Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ, 6308ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 209 Φ40)</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                       |                |              |               |     |          |                      |                         |
| 33  | Bảo trì quạt AHU 9    | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 7,5 kW. Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ, 6308ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H 2308)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 208 Φ35)</li> <li>- Thay phốt chặn mờ, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |                |              |               | Cái | 2        |                      |                         |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 3 kW. Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 04 cái, phù hợp với motor (mã 6305ZZ, 6306ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 208 Φ35)</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                       |                |              |               |     |          |                      |                         |

| STT | Tên danh mục thiết bị | Mô tả thiết bị bảo trì |                                                                                                                                                                                                   | Yêu cầu bảo trì                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Model, mã hàng | Nhà sản xuất | Nước sản xuất | ĐVT | Số lượng | Đơn giá có VAT (VND) | Thành tiền có VAT (VND) |
|-----|-----------------------|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------|---------------|-----|----------|----------------------|-------------------------|
| 34  | Bảo trì quạt AHU 10   | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 22 kW. Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6010ZZ, 6311ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H 2312)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 212 Φ55)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |                |              |               | Cái | 2        |                      |                         |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 11 kW. Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6307ZZ, 6309ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 209 Φ40)</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                       |                |              |               |     |          |                      |                         |
| 35  | Bảo trì quạt AHU 11   | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 18,5 kW. Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6010ZZ, 6311ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H2312)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 212 Φ55)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>  |                |              |               | Cái | 2        |                      |                         |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 7,5 kW. Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ, 6308ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 209 Φ40)</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                       |                |              |               |     |          |                      |                         |

| STT | Tên danh mục thiết bị | Mô tả thiết bị bảo trì |                                                                                                                                                                                                   | Yêu cầu bảo trì                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Model, mã hàng | Nhà sản xuất | Nước sản xuất | ĐVT | Số lượng | Đơn giá có VAT (VND) | Thành tiền có VAT (VND) |
|-----|-----------------------|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------|---------------|-----|----------|----------------------|-------------------------|
| 36  | Bảo trì quạt AHU 12   | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 18,5 kW. Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6010ZZ, 6311ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái, (mã H2310)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 210 Φ45)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |                |              |               | Cái | 2        |                      |                         |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 7,5 kW. Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ, 6308ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 209 Φ40)</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                       |                |              |               |     |          |                      |                         |
| 37  | Bảo trì quạt AHU 13   | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 15 kW. Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6307ZZ, 6309ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H 2311)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 211 Φ50)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |                |              |               | Cái | 2        |                      |                         |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 11 kW. Vận tốc: 1455 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6307ZZ, 6309ZZ)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 210 Φ45)</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>                                                                                                       |                |              |               |     |          |                      |                         |

| STT | Tên danh mục thiết bị | Mô tả thiết bị bảo trì |                                                                                                                                                                                                  | Yêu cầu bảo trì                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Model, mã hàng | Nhà sản xuất | Nước sản xuất | ĐVT | Số lượng | Đơn giá có VAT (VND) | Thành tiền có VAT (VND) |
|-----|-----------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------|---------------|-----|----------|----------------------|-------------------------|
| 38  | Bảo trì quạt AHU 14   | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 30 kW. Vận tốc: 1460 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6312ZZ-6212ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H 2316)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 216 Φ70)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>  |                |              |               | Cái | 2        |                      |                         |
|     |                       | Quạt hồi               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 7,5 kW. Vận tốc: 1450 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6308ZZ-6306ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H2312)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 212 Φ55)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul>   |                |              |               |     |          |                      |                         |
| 39  | Bảo trì quạt AHU 15   | Quạt cấp               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại quạt: Quạt ly tâm</li> <li>- Nhãn hiệu: Teco</li> <li>- Công suất: 30 kW. Vận tốc: 1460 vòng/phút</li> <li>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6312ZZ, 6212ZZ)</li> <li>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H 2316)</li> <li>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 216 Φ70)</li> <li>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ</li> <li>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị</li> </ul> |                |              |               | Cái | 2        |                      |                         |

| STT | Tên danh mục thiết bị | Mô tả thiết bị bảo trì |                                                                                                                              | Yêu cầu bảo trì                                                                                                                                                                                                                                                                       | Model, mã hàng | Nhà sản xuất | Nước sản xuất | ĐVT | Số lượng | Đơn giá có VAT (VND) | Thành tiền có VAT (VND) |
|-----|-----------------------|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------|---------------|-----|----------|----------------------|-------------------------|
|     |                       | Quạt hồi               | - Loại quạt: Quạt ly tâm<br>- Nhãn hiệu: Teco<br>- Công suất: 7,5 kW. Vận tốc: 1450 vòng/phút<br>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz | - Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6306ZZ, 6308ZZ)<br>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H2312)<br>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái (mã UK 212 Φ55)<br>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ<br>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị |                |              |               |     |          |                      |                         |
| 40  | Bảo trì quạt AHU 16   | Quạt cấp               | - Loại quạt: Quạt ly tâm<br>- Nhãn hiệu: Teco<br>- Công suất: 22 kW. Vận tốc: 1455 vòng/phút<br>- Điện áp: 3 pha 380V/50 Hz  | - Thay vòng bi motor: 02 cái, phù hợp với motor (mã 6310ZZ, 6311ZZ)<br>- Ống lót măng xông: 02 cái (mã H 2312)<br>- Thay vòng bi gối đỡ: 02 cái, mã UK 212 Φ55<br>- Thay phốt chặn mở, tương thích với gối đỡ<br>- Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho công việc bảo trì thiết bị |                |              |               | Cái | 1        |                      |                         |

❖ Yêu cầu báo giá:

- Báo giá này có hiệu lực 06 tháng kể từ ngày báo giá.
- Chúng tôi cam kết về đơn giá chào hàng bằng hoặc thấp hơn giá trên thị trường của cùng nhà cung ứng hoặc cùng chủng loại.
- Các yêu cầu khác: .....

Ngày ... tháng .... năm 2025

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

(Ký tên và đóng dấu)